

Chúng tôi xin giới thiệu bộ Câu hỏi trắc nghiệm Sinh học 9 Bài 1: Mendel và Di truyền học (có đáp án), được chúng tôi sưu tầm và tổng hợp chọn lọc hay nhất. Mời các em học sinh và quý thầy cô giáo tham khảo dưới đây.

**Bộ 15 bài tập trắc nghiệm Sinh 9 Bài 1: Mendel và Di truyền học**

**Câu 1:** Thể đồng hợp là

- A. Là các gen trong tế bào cơ thể đều giống nhau
- B. Là các gen trong một cặp tương ứng ở tế bào sinh dưỡng giống nhau
- C. Là hầu hết các cặp gen trong tế bào sinh dưỡng đều giống nhau
- D. Cả A và B

**Câu 2:** Tính trạng là

- A. Những đặc điểm cụ thể về hình thái, cấu tạo, sinh lí của một cơ thể
- B. Những đặc điểm sinh lí, sinh hóa của một cơ thể
- C. Những biểu hiện về hình thái của cơ thể
- D. Cả B và C

**Câu 3:** Ý nghĩa thực tiễn của di truyền học là

- A. Cung cấp những kiến thức làm cơ sở để tiếp thu các môn học khác
- B. Cung cấp cơ sở lí luận cho khoa học chọn giống
- C. Cung cấp cơ sở lí luận cho y học, công nghệ sinh học
- D. Cả B và C

**Câu 4:** Định luật di truyền nói lên điều gì?

- A. Phản ánh tỷ lệ kiểu gen, kiểu hình ở các thế hệ lai
- B. Giải thích tại sao con cháu lại giống cha mẹ, ông bà tổ tiên
- C. Phản ánh xu hướng tất yếu của sự biểu hiện các tính trạng của bố mẹ ở các thế hệ con cháu
- D. Cả A và B

**Câu 5:** Phương pháp nghiên cứu của Mendel gồm các nội dung

1. Sử dụng toán xác suất để phân tích kết quả lai.
2. Lai các dòng thuần và phân tích các kết quả F1, F2, F3, ...
3. Tiến hành thí nghiệm chứng minh.
4. Tạo các dòng thuần bằng tự thụ phấn.

Thứ tự thực hiện các nội dung trên là:

- A. 4 – 2 – 3 – 1.
- B. 4 – 2 – 1 – 3.
- C. 4 – 3 – 2 – 1.
- D. 4 – 1 – 2 – 3.

**Câu 6:** Ý nghĩa của phép lai phân tích là

- A. Phát hiện được tính trạng trội và tính trạng lặn
- B. Phát hiện được thể dị hợp trong thực tế
- C. Phát hiện được thể đồng hợp trong chọn giống
- D. Cả A và B, C

**Câu 7:** Trong phương pháp nghiên cứu của Mendel không có nội dung nào sau đây?

- A. Dùng toán thống kê để phân tích các số liệu thu được, từ đó rút ra quy luật di truyền các tính trạng đó của bố mẹ cho các thế hệ sau.
- B. Kiểm tra độ thuần chủng của bố mẹ trước khi đem lai.
- C. Lai phân tích cơ thể lai F3.
- D. Lai các cặp bố mẹ thuần chủng khác nhau về một hoặc vài cặp tính trạng tương phản, rồi theo dõi sự di truyền riêng rẽ của từng cặp tính trạng đó trên con cháu của từng cặp bố mẹ.

**Câu 8:** Người ta sử dụng phép lai phân tích nhằm mục đích gì?

- A. Để nâng cao hiệu quả lai

- B. Để tìm ra các thể đồng hợp trội
- C. Để phân biệt thể đồng hợp và thể dị hợp
- D. Cả B và C

**Câu 9:** Cơ sở tế bào học của quy luật phân ly là

- A. Sự phân li và tổ hợp của cặp NST tương đồng trong giảm phân và thụ tinh.
- B. Sự phân li và tổ hợp của cặp NST tương đồng trong giảm phân và thụ tinh đưa đến sự phân li và tổ hợp của các alen trong cặp.
- C. Sự phân li của các alen trong cặp trong giảm phân.
- D. Sự phân li của cặp NST tương đồng trong giảm phân.

**Câu 10:** Theo Mendel, nội dung của quy luật phân li là

- A. Mỗi nhân tố di truyền (gen) của cặp phân li về mỗi giao tử với xác suất như nhau, nên mỗi giao tử chỉ chứa một nhân tố di truyền (alen) của bố hoặc của mẹ.
- B. F<sub>2</sub> có tỉ lệ phân li kiểu hình trung bình là 3 trội : 1 lặn.
- C. F<sub>2</sub> có tỉ lệ phân li kiểu hình trung bình là 1 : 2 : 1.
- D. Ở thể dị hợp, tính trạng trội át chế hoàn toàn tính trạng lặn.

**Câu 11:** Phép lai phân tích được tiến hành như thế nào?

- A. Cho cơ thể có kiểu hình trội cần phân tích kiểu gen giao phối với cơ thể có kiểu hình lặn
- B. Theo dõi đời con (nếu không phân tính thì cơ thể đem lai là cơ thể đồng hợp, nếu phân tính thì cơ thể đem lai là thể dị hợp)
- C. Các cơ thể có kiểu hình trội giao phối với nhau
- D. Cả A và B

**Câu 12:** Theo Mendel, mỗi tính trạng của cơ thể do

- A. Một nhân tố di truyền quy định.
- B. Một cặp nhân tố di truyền quy định.

C. Hai nhân tố di truyền khác loại quy định.

D. Hai cặp nhân tố di truyền quy định.

**Câu 13:** Mendel đã tiến hành việc lai phân tích bằng cách

A. Lai giữa hai cơ thể có kiểu hình trội với nhau.

B. Lai giữa hai cơ thể thuần chủng khác nhau bởi một cặp tính trạng tương phản.

C. Lai giữa cơ thể đồng hợp với cá thể mang kiểu hình lặn.

D. Lai giữa cơ thể mang kiểu hình trội chưa biết kiểu gen với cơ thể mang kiểu hình lặn.

**Câu 14:** Bản chất của sự di truyền độc lập là

A. Sự phân li độc lập của các cặp gen tương ứng

B. Sự di truyền của mỗi cặp tính trạng không phụ thuộc vào các cặp tính trạng khác

C. Các gen trong giao tử được tổ hợp với nhau một cách tự do

D. Cả B và C

**Câu 15:** Quy luật phân li có ý nghĩa thực tiễn gì?

A. Xác định được các dòng thuần.

B. Cho thấy sự phân li của tính trạng ở các thế hệ lai.

C. Xác định được tính trạng trội, lặn để ứng dụng vào chọn giống.

D. Xác định được phương thức di truyền của tính trạng.

**Đáp án bộ câu hỏi trắc nghiệm Sinh lớp 9 Bài 1: Mendel và Di truyền học**

Câu 1: B

Câu 2: A

Câu 3: D

Câu 4: D

Câu 5: B

Câu 6: D

Câu 7: C

Câu 8: C

Câu 9: B

Câu 10: A

Câu 11: D

Câu 12: B

Câu 13: D

Câu 14: B

Câu 15: C